

Số: 109/2021/QĐST-HNGĐ

Lâm Thao, ngày 02 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 176/2021/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L; sinh năm: 1985; địa chỉ: Khu 01, xã X, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Đỗ Trường Giang; sinh năm: 1979; địa chỉ: Khu 01, xã X, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị L và anh Đỗ Trường G.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh Đỗ Trường G trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đỗ Ngọc D, sinh ngày 12/5/2007 và cháu Đỗ Việt H, sinh ngày 15/02/2014 cho đến khi con chung thành niên. Chị Nguyễn Thị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh G vì anh G tự nguyện không yêu cầu.

Không ai được cản trở quyền thăm nom con chung.

Về tài sản chung; công nợ chung; công sức đóng góp gia đình: Chị Nguyễn Thị L và anh Đỗ Trường G xác định không có nên không đề nghị Tòa xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị L tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị L đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số: AA/2020/0001301 ngày 09/6/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện L. Hoàn trả lại cho chị L 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện L;
- UBND xã X;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Lê Thu Trang

